

thì mới có năng suất sinh vật cố định đạm có nhu cầu sử dụng đạm khoáng để phát triển nên cần thiết phải bón lót để cây đậu phộng phát triển mạnh ngay từ đầu, tạo nhiều nốt sần hữu hiệu.

Nhu cầu về lân của cây đậu phộng khá lớn, lân có tác dụng kích thích sự phát triển của bộ rễ thành của nốt sần, tăng cường khả năng hút đạm của cây, thúc đẩy ra hoa đậu sớm, đậu phộng có nhu cầu lân nhiều nhất ở thời kỳ từ ra hoa đến sau hình thành củ.

Kali: Cây đậu phộng hút nhiều kali, năng suất càng cao nhu cầu kali càng tăng nhanh. Bón phân tăng nhân, tăng năng suất và hàm lượng dầu trong hạt. Hàm lượng kali trong lá cao nhất ở thời kỳ ra hoa sau đó giảm đi ở thời kỳ hình thành củ. Kali cần bón sớm và kết thúc trước khi cây ra hoa.

Trung vi lượng: Cây đậu phộng có nhu cầu cao về trung vi lượng, thời kỳ cây hút canxi, magiê kỳ cây đậu phộng đâm tia. Các vi lượng như Bo, Mo rất cần thiết để thúc đẩy hoạt động của vết nốt sần.

Để tạo 1 tấn hạt, đậu phộng lấy đi: 49kg N; 5,2kg P₂O₅ và 27kg K₂O (Cooke, 1985). Đối với cây cho củ như đậu phộng, việc bón phân kali là rất cần thiết.

Trên nền 30N-45P₂O₅ thì hiệu lực 1kg K₂O bón vào làm tăng năng suất đậu phộng từ 4,4-4,90kg đối với vụ hè - thu và từ 6,0-8,5kg đối với vụ đông - xuân.

Theo kết quả nghiên cứu của Tạ Quốc Tuấn và CTV (1994) cho thấy bón phân đạm ở dạng đơn hoặc kết hợp với lân hoặc kali đều cho năng suất trên 3,0 tấn/ha và cao hơn năng suất của các

nghiệm thức không bón đạm khác trong vụ xuân - hè 1993 - Thạnh Thắng - Thốt Nốt. Trong điều kiện đầu tư thâm canh cao, nhất là phân đạm, năng suất đậu phộng có thể đạt đến 3,5 tấn/ha. Bón đạm ở mức 160-200kg N/ha cho năng suất cao nhất. Ở mức bón 160kg N/ha có hiệu quả kinh tế nhất, cho tổng thu nhập 12,5 triệu đồng/ha và lãi thuần là 9,2 triệu đồng/ha. Bón lân và kali có ảnh hưởng không rõ tới năng suất đậu phộng.

Nguồn: TC Thông tin KHCVN Trà Vinh, Số 3/2005, tr: 22 - 23

TRỒNG CÂY BẮP CẢI VỤ SỚM

Tác giả: Nguyễn Văn Duy

Giống, thời vụ

Giống: Vụ sớm trồng các giống chịu nhiệt như cải: KKCROSS, Hòa Phong, Hạ Thu...

Thời vụ: Vụ sớm gieo cuối tháng 7 đến đầu tháng 8. Trồng tháng 8-9.

Vườn ươm

Làm đất kỹ, nhặt sạch cỏ dại, lên luống rộng 90-100cm, rãnh rộng 30cm, cao 25cm. Bón lót 1kg phân chuồng hoai mục + 15 gam supe lân + 8g kali sunfat cho 1m² đất vườn ươm. Trải đều phân lên mặt luống, trộn lẫn phân với đất, sau đó vét đất ở rãnh phủ lên mặt luống dày 1,2-2cm.

Gieo hạt và chăm sóc cây con.

Hạt giống sau khi ngâm vào nước nóng 50⁰C trong 15-20 phút hoặc thuốc Daconil 50BTN, Zineb 80%, nồng độ 0,3% trong 30 phút (để diệt các loại nấm bệnh lây truyền qua hạt giống), tiếp tục ngâm vào nước sạch trong 8-10 giờ. Vớt

hạt ra hong khô trong bóng râm, trộn đều hạt với đất bột theo tỉ lệ 1 hạt/5 đất để rắc cho đều. Gieo 1,5-2g hạt/m². Gieo hạt xong thì phủ lên trên một lớp rơm, rạ cắt ngắn 1-1,5cm hoặc trấu đã qua xử lý. Dùng cốt tre trùm lên khung bằng tre, nứa uốn theo hình vòm công để che mưa to, nắng gắt trong 12-15 ngày đầu. Dùng ô doa tưới đẫm nước, những ngày sau đó khoảng 2 ngày tưới 1 lần. Nhổ tia cây bị sâu bệnh, cây không đúng giống, để khoảng cách 2-2,5 cm/cây. Tưới thúc bằng nước phân chuồng ngâm ngấu pha loãng. Khi cây có 4-5 lá thật thì nhổ đem cấy ra ruộng sản xuất.

Làm đất trồng

Chọn ruộng cát pha, thịt nhẹ, chủ động nước. Nơi trồng rau an toàn phải xa nguồn nước thải, xa khu công nghiệp, cách đường quốc lộ trên 100m.

Làm đất kỹ, lên luống rộng 1,2m, rãnh rộng 30cm, cao 25cm. Trồng hai hàng dọc trên luống với khoảng cách: hàng cách hàng 50cm, cây cách cây 35-40cm. Các cây trên 2 hàng đơn của luống xếp bố trí so le với nhau để tận dụng tốt ánh sáng mặt trời.

Phân bón và cách bón phân

Tính cho 1 sào Bắc Bộ 360m²: Phân chuồng hoai mục 0,7-1 tấn, đạm urê 10-12kg, supe lân 15-20kg, kali sunfat 5-6kg. Nếu đất chua (độ pH < 6) bón thêm 20-25kg vôi bột trước khi bừa lần cuối.

Cách bón: Bón lót toàn bộ phân chuồng, phân lân + 1/4 lượng đạm và kali. Trộn đều phân với đất rồi cấy cây giống. Bón thúc lần 1 khi cây trải lá bằng (lá rộng) bón 1/4 phân đạm và kali. Bón lần 3: bón nốt lượng phân còn lại khi cây

vào cuốn. Kết hợp các đợt bón phân làm cỏ xới xáo vun gốc, tưới nước.

Tưới nước

Dùng nước sạch, nước giếng khơi, giếng khoan, nước sông ngòi chưa bị ô nhiễm để tưới cho bắp cải an toàn, đảm bảo độ ẩm thường xuyên đạt 75-80% độ ẩm đất.

Phòng trừ sâu, bệnh

Phòng trừ sâu, bệnh trong vườn ươm: Trong thời gian ở vườn ươm cần phòng trừ một số loại sâu bệnh hại chủ yếu như kiến cắn hạt, dùng thuốc Padan 95SP hoặc Basudin 50% sữa 0,1-0,2% phun phòng ngay sau khi gieo hạt.

Bệnh lở cổ rễ, chết rạp cây con dùng thuốc Anvil 5-10EC hoặc Ridomin MZ 72% nồng độ 0,3% phun phòng 5-7 ngày/lần.

Phòng trừ sâu bệnh hại cho rau ở ruộng sản xuất: Các loại sâu hại như sâu tơ, sâu xanh bướm trắng, sâu khoang, các loại rầy rệp, dùng thuốc thảo mộc như: Neembon, Hạt củ đậu, lá thuốc Lào, thuốc lá (trừ các loại sâu ăn lá). Thuốc vi sinh: BT WP, Denfin WP... (trừ các loại sâu hại lá)... Hoặc các loại thuốc trừ sâu thế hệ mới: Butyl 10WP; Actara 25EC, Regent 800WG (trừ bộ nhậy, sâu xanh, sâu tơ...)

Các loại bệnh thối nhũn do vi khuẩn, do nấm dùng thuốc Tilt-super 300ND hoặc Carbezim 50WP, Ricide 70BTN kết hợp với Penac-P (gói màu vàng) phun trừ.

Chú ý: đảm bảo thời gian cách ly sử dụng thuốc như hướng dẫn trên bao bì gói thuốc để an toàn cho người tiêu dùng.

Thu hoạch:

Khi bắp cải cuộn chặt thì tiến hành thu hoạch ngay, loại bỏ lá gốc, lá bị bệnh. Không ngâm bắp cải trong nước, không làm dập nát.

Nguồn: Khoa học và Đời sống, Số 47, 13/6/2005, tr. 10

MỘT SỐ BỆNH HẠI HOA HỒNG**Bệnh do nấm**

Bệnh phấn trắng: Bệnh do nấm *Sphaerothecapannosa* L.Rosae gây ra. Lúc đầu trên lá xuất hiện đám vàng, sau lan rộng dần và xuất hiện những điểm phấn trắng dạng sương (phấn trắng). Cây bị bệnh sinh trưởng yếu, phát lộc kém.

Phòng trị bằng cách chọn giống chống bệnh. Nếu trồng trong nhà bảo ôn cần tăng cường thông gió giảm bớt nhiệt độ và độ ẩm, bón phân cân đối, không bón nhiều đạm, bón tăng kali, lân. Vào đầu xuân dùng tay ngắt bỏ hoặc dùng lưu huỳnh, vôi phun lên mặt lá 2-3 lần để ngừa bệnh. Còn cách phòng trị chủ yếu là xông lưu huỳnh, dùng dung dịch Silatnatri để phun. Ở những phòng ẩm, có thể dùng lưu huỳnh và vôi với lượng ngang nhau hoà thành dung dịch như tương để nó bốc hơi diệt khuẩn.

Bệnh đốm đen: Do nấm *Diplocarpon* gây nên, mới đầu từ lá dưới, lá già lan dần lên lá non, đọt nụ, hoa. Thời kỳ đầu xuất hiện những đốm tròn màu đen, xám có viền vàng, các vết bệnh nối liền nhau trên lá. Lá bệnh rụng nhanh, ảnh hưởng đến sản lượng, chất lượng hoa.

Phải thường xuyên làm vệ sinh khi cây qua đông, nhặt lá, cành, cuống bị

rụng... để giảm nguồn bệnh. Phun thuốc phòng bệnh trước khi đọt non xuất hiện ở vụ hè, tuần phun hai lần với các loại thuốc sau: Anvil 5SC, 10- 15ml/bình 8 lít, Daconil 500SC 25ml/bình 8 lít, đồng oxy clorua 30TBN 70g/bình 8 lít hoặc dùng Mydobutanil 0,048ga.i/lít, Flusi Laza 0,14 ga.i/lít (a.i là hàm lượng chất hữu hiệu) là những chất tổng hợp sinh học để phun không gây độc hại với cây và không tồn dư thuốc.

Bệnh mốc tro: Do nấm *Botrytis cinerea* Pers gây bệnh. Chúng bám vào nụ và hoa khiến hoa không nở được, trên hoa có những đốm màu tối sẫm, hoa nát thối và khô rụng.

Phòng trừ bằng cách hạ thấp nhiệt độ, giảm thời gian nước đọng trên mặt lá, hoa, cắt ngắn bớt cành lá bệnh. Sau khi cắt hoa, trong quá trình bảo quản, vận chuyển, phun GA3 để hạn chế bệnh, dùng thuốc trừ bệnh Sumieight 20ml/bình 10 lít, Boodo 1%.

Bệnh gỉ sắt: Do nấm *Phragmidium* gây ra. Bệnh xuất hiện ở lá với những vết lồi lên màu nâu đen, khi vỡ tung ra phần màu gỉ sắt, bệnh nặng lá khô rụng.

Phải cắt bỏ tàn dư cây bị bệnh, sử dụng Boodo 1% với lưu huỳnh phun trừ.

Bệnh sương mai: Bệnh do nấm *Peronospora* gây nên, thường phát sinh trên lá, đọt non và hoa.

Để tránh bệnh, trồng hoa vào lúc nhiệt độ cao, ẩm độ cao, giảm ẩm độ trên lá. Trồng trong vườn ươm cần thoáng khí, thông gió. Phun thuốc phòng trừ Boodo 1%, Ridomil MZ- 72 0,1- 0,2%.